

Số: /CDLC-CTSV

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

V/v triển khai đánh giá kết quả rèn
luyện; xét học bổng khuyến khích học
tập học kỳ I, năm học 2025 - 2026

Kính gửi:

- Lãnh đạo các Khoa chuyên môn;
- Các Trung tâm GDNN-GDTX;
- Chủ nhiệm các lớp HSSV.

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ các văn bản: Quyết định số 1322/QĐ-CDLC ngày 14/9/2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Lào Cai ban hành Quy chế học sinh sinh viên của trường Cao đẳng Lào Cai; Quyết định 1769/QĐ-CDLC ngày 26/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lào Cai ban hành Quy định công tác giáo viên chủ nhiệm; công văn số 496/CDLC-CTHSSV ngày 02/11/2022 của trường Cao đẳng Lào Cai về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Quyết định 1322/QĐ-CDLC, ngày 14/9/2021 và Quyết định 1769/QĐ-CDLC ngày 26/11/2021 của Trường Cao đẳng Lào Cai

Trường Cao đẳng Lào Cai hướng dẫn thực hiện đánh giá rèn luyện; xét học bổng khuyến khích học tập học kỳ I, năm học 2025 - 2026 như sau:

1. Đối tượng: Học sinh, sinh viên (HSSV) hệ cao đẳng, trung cấp chính quy đang học tập tại trường Cao đẳng Lào Cai. Học sinh hệ trung cấp đang học tại các Trung tâm GDNN&GDTX.

2. Triển khai đánh giá rèn luyện

- Kết thúc kỳ học, HSSV căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do Nhà trường quy định tại (**Mẫu 11**).

- Lớp tổ chức họp do chủ nhiệm lớp chủ trì, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng HSSV và phải được trên 50% ý kiến đồng ý của những người tham dự và phải có biên bản kèm theo.

- Chủ nhiệm lớp xác nhận kết quả họp lớp và chuyển danh sách đánh giá rèn luyện của HSSV lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp khoa.

- Cấp Khoa: họp xét, thống nhất và trình kết quả đánh giá rèn luyện của HSSV lên Hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật, đánh giá rèn luyện, xét chế độ chính sách HSSV (HĐTĐKT) cấp Trường (thường trực Phòng CTSV). Hội đồng cấp khoa có trách nhiệm thông báo kết quả và xử lý khiếu nại của HSSV trong vòng 10 ngày trước khi trình lên Hội đồng cấp Trường, hồ sơ gồm:

- Biên bản họp xét của Khoa;
- Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện (**Mẫu 12**).
- **Chủ nhiệm các lớp tại huyện:** Gửi trực tiếp kết quả rèn luyện về Phòng Công tác sinh viên và Quản lý chất lượng (**Mẫu 11**).

3. Triển khai xét học bổng khuyến khích học tập (HBKKHT)

a) Điều kiện xét HBKK học tập

- HSSV phải hoàn thành số lượng tín chỉ tối thiểu của học kỳ theo quy chế đào tạo của nhà Trường;
- Điều kiện về học tập: kết quả từ loại Khá trở lên, kết quả rèn luyện từ Tốt trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách;
- Học sinh, sinh viên thuộc các lớp có sĩ số dưới 5 HSSV do Hội đồng xem xét, quyết định;
- Không xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho HSSV thuộc các trường hợp sau:
 - + Học sinh, sinh viên hoãn thi, kiểm tra học kỳ (trừ trường hợp HSSV hoãn thi do nhà trường điều động phục vụ cho hoạt động chung của nhà trường hoặc do cơ quan chức năng điều động có lệnh điều động hoặc ốm đau đột xuất có hồ sơ bệnh án của bệnh viện tuyến huyện trở lên);
 - + Học sinh, sinh viên xin tạm dừng chương trình và bảo lưu kết quả học tập;
 - + Học sinh, sinh viên nợ học phí và các khoản lệ phí khác của Nhà trường;
 - + Học sinh, sinh viên đã được nhận một trong các loại học bổng khác tương đương với một suất học bổng khuyến khích học tập.

b) Nguồn học bổng

- Nguồn học bổng được trích theo quy định từ nguồn thu học phí để xác định nguồn cấp HBKK học tập cho HSSV theo từng kỳ (1 năm 2 kỳ, mỗi kỳ 5 tháng).

c) Trình tự xét, cấp HBKK học tập

- Cuối kỳ học, căn cứ kết quả học tập (lần 1) và kết quả rèn luyện của HSSV. Chủ nhiệm lớp (CNL) tiến hành họp lớp, xét HSSV đủ điều kiện đề nghị cấp HBKK học tập, lập danh sách chuyển lên Hội đồng cấp khoa.

Cấp Khoa: tiến hành họp xét, chuyển danh sách HSSV đủ tiêu chuẩn đề nghị cấp học bổng khuyến khích học tập về Hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật, đánh giá rèn luyện, xét chế độ chính sách HSSV (HĐTĐKT) cấp Trường (thường trực Phòng CTSV). Hội đồng cấp khoa sẽ có trách nhiệm thông báo kết quả và xử lý khiếu nại của HSSV trong vòng 10 ngày trước khi trình lên Hội đồng cấp Trường, hồ sơ gồm:

- Biên bản họp xét của Khoa;
- Danh sách HSSV đề nghị cấp HBKK học tập (**Mẫu 04**).
- Đối với các lớp HSSV chưa hoàn thiện điểm kết quả học tập lần 1, khoa ghi rõ lý do vào biên bản (để Hội đồng xét, cấp học bổng cho HSSV ngay sau khi có đủ kết quả học tập lần 1).

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:

- Đối với Học kỳ 1, năm học 2025-2026: nộp trước ngày 24/01/2026.
- Phòng Công tác SV&QLCL: Bản cứng (01bộ) và 01 bản mềm file Excel gửi về địa chỉ Email: hssv.lcc@gmail.com.

- Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khoa, chủ nhiệm lớp trao đổi trực tiếp với các viên chức phụ trách các khoa để được hướng dẫn:

- + Khoa CN ô tô và Cơ khí; Khoa Du lịch: Đ/c Bùi Thị Kim Liên;
- + Khoa Công nghệ thông tin và Ngoại ngữ: Đ/c: Đoàn Thị Thanh Huyền;
- + Khoa Điện; Văn hóa - Nghệ thuật: Đ/c Trần Thị Hương Thái;
- + Khoa Y-Dược; Kinh tế, Nông lâm và Xây dựng: Đ/c: Mạc Thị Thanh Liễu.

Trên đây là hướng dẫn đánh giá rèn luyện, xét học bổng khuyến khích học tập học kỳ I, năm học 2025-2026, đề nghị Trưởng các khoa đơn đốc chủ nhiệm lớp thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian. Các lớp không nộp hồ sơ đúng thời gian trên sẽ tự chịu trách nhiệm về quyền lợi liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám hiệu;
- Website/CĐCS;
- Lưu: VT, CTSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phạm Đức Bình

(Kèm theo Quyết định số 1322/CĐLC-CTSV ngày 14/9/2021 của Trường Cao đẳng Lào Cai)

UBND TỈNH LÀO CAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN**

Họ và tên:; Ngày sinh:

Lớp:; Khoa:; Học kỳ:; Năm học:

Nội dung đánh giá	Thang điểm	Cá nhân tự đánh giá	Tập thể lớp đánh giá	Ghi chú
I. Ý thức, thái độ và kết quả học tập	30			
1. Kết quả học tập	9			
- Loại xuất sắc	9			
- Loại giỏi	8			
- Loại khá	7			
- Loại trung bình	5			
- Loại yếu	4			
- Loại kém	0			
2. Tính chuyên cần học tập	8			
- Đi học đầy đủ đúng giờ, học tập nghiêm túc	8			
- Vắng học đến 3 lần /học kỳ	7			
- Vắng học từ 4 đến 6 lần /học kỳ	6			
- Vắng học từ 7 đến 9 lần /học kỳ	4			
- Vắng học từ 10 đến 12 lần /học kỳ	2			
- Vắng học trên 12 lần /học kỳ hoặc có môn học, môn đun không được thi	0			
3. Tính nghiêm túc trong thi cử	3			
- Chấp hành nghiêm quy chế thi	3			
- Trong học kỳ có một lần bị lập biên bản khiển trách hoặc cảnh cáo	2			
- Trong học kỳ bị đình chỉ thi hoặc hai lần lập biên bản vi phạm trở lên	0			
4. Tham gia các hoạt động ngoại khóa, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp	8			
a. Các hoạt động ngoại khóa	2			
- Tích cực tham gia	2			
- Chưa tích cực tham gia	0			
b. Nghiên cứu khoa học (NCKH), sáng kiến	3			
- Tham gia NCKH hoặc có sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận	3			
- Không tham gia NCKH, không có sáng kiến	0			
c. Tham gia cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp	3			

- Tham gia cuộc thi	3			
- Không tham gia	0			
5. Tinh thần phấn đấu vươn lên trong học tập	<u>2</u>			
- Có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	2			

Nội dung đánh giá	Thang điểm	Cá nhân tự đánh giá	Tập thể lớp đánh giá	Ghi chú
- Chưa nỗ lực vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	0			
II. Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường	25			
1. Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân; các văn bản chỉ đạo của Bộ, Ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường	6			
a. Chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân	3			
- Chấp hành tốt	3			
- Có vi phạm	0			
b. Chấp hành các văn bản chỉ đạo của Bộ, Ngành đối với HSSV	3			
- Chấp hành tốt	3			
- Có vi phạm	0			
2. Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường	19			
a. Tham gia bảo vệ tài sản nhà trường, giữ gìn vệ sinh môi trường sạch đẹp, không hút thuốc lá trong trường, không bao che người vi phạm	5			
- Chấp hành tốt	5			
- Vi phạm lần đầu	3			
- Tái phạm	0			
b. Trang phục học đường	4			
- Chấp hành tốt	4			
- Vi phạm lần đầu	3			
- Tái phạm	0			
c. Tham gia sinh hoạt lớp, đoàn	5			
- Tham gia đầy đủ	5			
- Mỗi lần vắng trừ 1 điểm (không trừ đến dưới điểm 0)				
d. Thực hiện đóng học phí:	5			
- Đóng đủ, đúng hạn	5			
- Đóng đủ, chậm so với thời hạn nhưng được sự đồng ý của nhà trường	4			
- Đóng nhưng chưa đầy đủ	3			
- Chưa hoàn thành	0			
III. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội	25			
1. Tham gia các hoạt động về chính trị, xã hội, VH-VN-TT	10			
- Tham gia 3 nội dung trở lên	10			
- Tham gia 2 nội dung	8			
- Tham gia 1 nội dung	6			
- Không tham gia	0			
2. Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội	5			
- Tham gia tích cực	5			
- Chưa tích cực tham gia	3			
- Không tham gia	0			
3. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các chống tệ nạn xã hội	5			
- Tham gia tích cực, đầy đủ các hoạt động tuyên truyền	5			
- Tham gia chưa tích cực hoặc vắng 01 buổi tuyên truyền	3			
- Vắng từ 02 buổi tuyên truyền trở lên	0			
4. Điểm cộng nếu đạt giải các cuộc thi	5			
- Giải Nhất (hoặc tương đương)	5			

Nội dung đánh giá	Thang điểm	Cá nhân tự đánh giá	Tập thể lớp đánh giá	Ghi chú
- Giải Nhì (hoặc tương đương)	4			
- Giải Ba (hoặc tương đương)	3			
- Giải Khuyến khích (hoặc tương đương)	2			
IV. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng	20			
1. Đảm nhận, tích cực hoạt động, phát huy tốt vai trò người cán bộ Chi đoàn, Lớp và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.	4			
- Bí thư chi đoàn/ Lớp trưởng	4			
- Phó Bí thư chi đoàn/ Lớp phó	3			
- Ủy viên BCH/ Tổ trưởng hoặc người được giao nhiệm vụ khác...	2			
- Không hoàn thành nhiệm vụ	0			
2. Tham gia công tác Đoàn, Hội và đóng góp có hiệu quả trong công tác phong trào Đoàn, Hội.	4			
- Tích cực tham gia	4			
- Chưa tích cực tham gia	2			
3. Tham gia đầy đủ, tích cực và có hiệu quả cao trong công tác tuyên truyền, tuyển sinh của nhà trường.	3			
- Tích cực tham gia	3			
- Chưa tích cực tham gia	2			
4. Là thành viên và tích cực tham gia, hoạt động có hiệu quả trong các Câu lạc bộ, Đội an ninh tự quản, Đội văn nghệ, thể thao của lớp, trường.	5			
- Tích cực tham gia	5			
- Chưa tích cực tham gia	3			
5. Được giới thiệu đi học lớp đối tượng Đảng, Đoàn	2			
6. Được công nhận, khen thưởng do có thành tích tham gia các hoạt động Đoàn thể, chính trị - xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội (giấy chứng nhận, giấy khen, bằng khen...).	2			
Tổng điểm:	100			

Ghi chú: Trong các tiêu chí trên, nếu trong học kỳ Nhà trường và tập thể lớp không tổ chức hoạt động nào thì ghi điểm tối đa của tiêu chí đó.

Hướng dẫn phân xếp loại rèn luyện:

- Điểm đạt từ 90 trở lên: Xuất sắc.	- Điểm đạt từ 50 đến 69: Trung bình.
- Điểm đạt từ 80 đến 89: Tốt.	- Điểm đạt dưới 50: Yếu.
- Điểm đạt từ 70 đến 79: Khá.	

Kết quả rèn luyện:

Đánh giá	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
Cá nhân tự đánh giá			
Tập thể đánh giá			

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

LỚP TRƯỞNG

Lào Cai, ngày tháng năm..

CÁ NHÂN TỰ ĐÁNH GIÁ

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÀO CAI
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày tháng năm

DANH SÁCH

HỌC SINH, SINH VIÊN ĐỀ NGHỊ CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025 - 2026

TT	Mã HSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Kết quả rèn luyện		Kết quả học tập (lần 1)		Điểm thưởng	Điểm xét học bổng	Xếp loại học bổng
				Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại			
I	Lớp CĐ.....									
II.	Lớp CĐ.....									
II.	Lớp CĐ.....									
....										

Tổng số: HSSV, trong đó:

- Xuất sắc:..... =%;
- Giỏi:..... =%;
- Khá:..... =%;

Lưu ý: Lãnh đạo các Khoa chuyên môn chịu trách nhiệm về tính chính xác khi đánh giá, rà soát, kết quả xếp loại học bổng của HSSV.

NGƯỜI LẬP
(ký, ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký, ghi rõ họ tên)

(Kèm theo Quyết định số 1322/CĐLC-CTSV ngày 14/9/2021 của Trường Cao đẳng Lào Cai)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÀO CAI
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày tháng năm

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN
HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025 - 2026**

STT	Mã HSSV	Họ và tên	Ngày tháng, sinh	Kết quả rèn luyện		Kết quả học tập (lần 1)		Ghi chú
				Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	
Lớp CĐ.....								
1								
2								
3								
Lớp CĐ.....								
1								
2								
3								
Lớp TC.....								
1								
2								
.....								

Danh sách gồm có:.....HSSV, trong đó:

- Xuất sắc.... =%;
- Tốt.... =%;
- Khá.... =%;
- Trung bình.... =%;
- Yếu.... =%.

Lưu ý: Lãnh đạo các Khoa chuyên môn chịu trách nhiệm về tính chính xác khi đánh giá, rà soát kết quả xếp loại rèn luyện của HSSV.

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(Ký, ghi rõ họ tên)